

Số: *01* /BC-LĐLĐ

Tây Ninh, ngày *10* tháng *10* năm 2023

BÁO CÁO

**Đổi mới hoạt động, xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh;
tập trung thực hiện nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp,
chính đáng của đoàn viên, người lao động; tham gia xây dựng giai cấp
công nhân lớn mạnh, góp phần xây dựng tỉnh Tây Ninh giàu đẹp, văn minh**

Phần thứ Nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI IX CÔNG ĐOÀN TỈNH TÂY NINH, NHIỆM KỲ 2018 - 2023

Nhiệm vụ trọng tâm của Đại hội Công đoàn tỉnh Tây Ninh lần thứ X nhiệm kỳ 2023 - 2028 là đánh giá khách quan, đúng thực trạng tình hình CNVCLĐ và hoạt động công đoàn trong nhiệm kỳ qua, rút ra những bài học kinh nghiệm, nguyên nhân đạt được và những hạn chế, yếu kém; đề ra mục tiêu, chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp trong nhiệm kỳ tới phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của địa phương. Đồng thời phản ánh với cấp ủy đảng và chính quyền những vấn đề bức xúc, khó khăn đang đặt ra ảnh hưởng đến phong trào công nhân viên chức lao động và hoạt động công đoàn trong tình hình mới theo tinh thần Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị. Đại hội có nhiệm vụ kiểm điểm vai trò lãnh đạo của tập thể Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh nhiệm kỳ 2018 – 2023 và bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới đáp ứng đủ tiêu chuẩn, yêu cầu nhiệm vụ hoạt động công đoàn trong giai đoạn tới.

Đại hội được tiến hành với phương châm **“Đổi mới - Dân chủ - Đoàn kết - Phát triển”**

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Tình hình kinh tế - xã hội

Trong 5 năm qua, tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Tây Ninh phát triển nhanh, toàn diện và kinh tế của tỉnh vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng dương. Dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, sự quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh đã có nhiều chủ trương, giải pháp phát triển kinh tế xã hội tỉnh nhà để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội X, XI Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2015 – 2020 và nhiệm kỳ 2020 – 2025. Lĩnh vực văn hóa xã hội được đẩy mạnh theo hướng xã hội hóa góp phần ổn định xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần trong nhân dân. Tình hình trật tự an toàn xã hội trong nội địa và trên khu vực biên giới được giữ vững, ổn định; công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số được triển khai quyết liệt, hệ thống chính trị được kiện toàn; khối đại đoàn kết toàn dân tộc tiếp tục được củng cố vững chắc, quyền làm chủ của nhân dân được phát huy

tốt hơn. Trong 5 năm, có hơn 2.300 doanh nghiệp¹ đăng ký và thành lập mới, hàng năm số lượng lao động tăng thêm gần 20.000 lao động; kịp thời triển khai các chính sách như giảm, gia hạn nộp thuế trong 3 năm (2020, 2021, 2022) hơn 984 tỷ đồng; giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hơn 52 tỷ đồng,... đã hỗ trợ cho doanh nghiệp khôi phục phát triển kinh tế.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức đặt ra đó là do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp từ năm 2020, đã ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống xã hội; sự suy giảm kinh tế toàn cầu, lạm phát gia tăng, thị trường xuất khẩu thu hẹp, thu hút đầu tư nước ngoài sụt giảm; đã có nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn, giải thể, hàng ngàn công nhân lao động mất việc làm, bị giảm việc làm. Quy mô kinh tế nhỏ, nguồn lực chưa đáp ứng tốt yêu cầu phát triển sau đại dịch. Thiên tai, bão lũ diễn biến phức tạp; giá cả hàng hoá, vật tư, nguyên liệu cho sản xuất, nhất là giá xăng dầu, chi phí đầu vào, vận tải tăng cao, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của nhiều doanh nghiệp. Những thuận lợi, khó khăn trên đã có ảnh hưởng đến phong trào công nhân viên chức lao động và hoạt động công đoàn của tỉnh.

2. Tình hình công nhân, viên chức, lao động

Trong nhiệm kỳ qua, phong trào công nhân viên chức lao động và hoạt động công đoàn tỉnh nhà luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tây Ninh, tạo điều kiện của chính quyền, của người sử dụng lao động, sự phối hợp chặt chẽ với các tổ chức trong hệ thống chính trị. Nhiều Đề án, chương trình hành động, kế hoạch của cấp ủy Đảng² có liên quan đến đoàn viên, người lao động và tổ chức công đoàn được ban hành, triển khai thực hiện nhất là Đề án số 08 - ĐA/TU, ngày 27/3/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tập hợp, đoàn kết công nhân trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2020 – 2025, Chương trình hành động số 88-CTr/TU, ngày 26/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”.

Trong 5 năm qua, số lượng, chất lượng đoàn viên, người lao động ngày càng tăng theo sự phát triển kinh tế - xã hội, của doanh nghiệp. Số đoàn viên công đoàn tăng thêm 26.184 người so với đầu nhiệm kỳ³, chủ yếu là tăng ở khối doanh nghiệp, tổng số người lao động làm việc tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có tổ chức công đoàn là 198.862 người, tỉ lệ nữ chiếm 56,8% (112.978/198.682). Trình độ học vấn của cán bộ, công chức, viên chức, lao động khu vực công ngày càng được nâng lên, có khả năng thích ứng và tiếp cận nhanh với khoa học và công nghệ; có trình độ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm, được đào tạo trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ. Riêng lao động thuộc doanh nghiệp ngoài khu vực ngoài nhà nước chủ yếu là lao động phổ thông, chỉ được đào tạo cơ bản về chuyên môn

¹ Năm 2018: 316 doanh nghiệp, với vốn đăng ký là 10.943 tỷ đồng; năm 2019 có 407 doanh nghiệp, với vốn đăng ký là 10.983 tỷ đồng; năm 2020 có 524 doanh nghiệp, với vốn đăng ký là 9.910 tỷ đồng; Năm 2021: có 425 doanh nghiệp, với vốn đăng ký là 7.865 tỷ đồng; năm 2022 có 731 doanh nghiệp, với vốn đăng ký là 16.322 tỷ đồng.

² Kế hoạch số 124-KH/TU, ngày 23/8/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 62-KL/TW của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 65-KH/TU, ngày 15/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tây Ninh về việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;

³ Cuối năm 2017: 163.083 đoàn viên.

ngành, nghề khi được tuyển dụng, tỷ lệ lao động qua đào tạo và dạy nghề đạt khoảng 71%.

Điều kiện làm việc, tiền lương từng bước được cải thiện, công nghệ tiên tiến, hiện đại hơn, điều kiện làm việc được đảm bảo. Tiền lương được cải thiện và thực hiện theo mức lương tối thiểu vùng. Tuy vậy, tiền lương và thu nhập của người lao động chỉ tạm đủ chi tiêu cho cuộc sống hàng ngày, chưa có tích lũy, đời sống vật chất và tinh thần còn gặp nhiều khó khăn. Hiện có một số ít doanh nghiệp xây nhà lưu trú với 18.608 chỗ ở cho công nhân. Hầu hết người lao động ngoài tỉnh đều tự thuê nhà trọ, chi phí sinh hoạt cao, ảnh hưởng nhất định đến chất lượng cuộc sống.

Tình hình quan hệ lao động trong doanh nghiệp cơ bản ổn định, tuy nhiên, trong nhiệm kỳ có 54⁴ cuộc ngừng việc, tranh chấp lao động tập thể xảy ra, hầu hết các vụ tranh chấp đều được giải quyết ngay, không làm ảnh hưởng lớn đến tình hình an ninh trật tự và không gây thiệt hại lớn cho doanh nghiệp và người lao động.

Cán bộ, công nhân, viên chức, lao động luôn tin tưởng vào đường lối, chủ trương và sự lãnh đạo của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Băn khoăn nhất của người lao động là vẫn còn tình trạng vi phạm về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc, thực hiện chưa đầy đủ về đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hộ lao động, chính sách đối với lao động nữ; thực phẩm không an toàn, giá cả hàng hóa, dịch vụ có lúc không ổn định; tiền lương, thu nhập chỉ đủ trang trải cho cuộc sống. Chế độ tiền lương của cán bộ công chức, viên chức, lao động khối hành chính, đơn vị sự nghiệp chưa được cải cách nên mức thu nhập còn thấp gây tâm trạng băn khoăn, lo lắng trong một bộ phận, cán bộ, công chức, viên chức.

Nguyên vọng chung của người lao động là được đảm bảo việc làm thường xuyên và ổn định, thu nhập tương xứng, có điều kiện nâng cao trình độ học vấn, tay nghề; được đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng, có nhà trẻ, trường mẫu giáo cho con công nhân, có nhà lưu trú, các thiết chế văn hóa và đời sống vật chất, tinh thần ngày càng được cải thiện.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI IX CÔNG ĐOÀN TỈNH NHIỆM KỲ 2018 - 2023

Trong nhiệm kỳ qua, tổ chức Công đoàn tỉnh đã có những giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội IX Công đoàn tỉnh Tây Ninh, Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam nhiệm kỳ 2018-2023 đạt được những kết quả đáng khích lệ, các chương trình, kế hoạch được triển khai cụ thể, cán bộ công đoàn các cấp có nhiều cố gắng trong việc nghiên cứu thực tiễn, nắm tình hình, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc ở cơ sở, qua đó đã tạo niềm tin cho đoàn viên, công nhân lao động đến tổ chức công đoàn tỉnh nhà. Kết quả đã thực hiện đạt và vượt 17/19 chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội IX Công đoàn tỉnh đã đề ra, còn 02 chỉ tiêu chưa đạt (*phụ lục 1*).

⁴ Năm 2018: 13 vụ; năm 2019: 15 vụ; năm 2020: 13 vụ.; năm 2021: 06 vụ; năm 2022: 07 vụ.

1. Nhiệm vụ đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động được quan tâm, đạt nhiều kết quả nổi bật

Các cấp Công đoàn trong tỉnh đã phát huy năng lực, trí tuệ của đội ngũ cán bộ, đoàn viên, trong việc tham mưu, đề xuất các chính sách, pháp luật, đóng góp ý kiến cho các dự thảo sửa đổi, bổ sung Luật như: Bộ luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm Y tế, Luật Công đoàn và các luật có liên quan đến đoàn viên, người lao động. Phối hợp với Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh tổ chức 03 cuộc tiếp xúc chuyên đề giữa Đại biểu Quốc hội với đoàn viên, công nhân lao động. Các cấp công đoàn đã tích cực tham gia với chính quyền, cơ quan chuyên môn cùng cấp trong xây dựng cơ chế, chính sách, nội quy, quy chế thuộc ngành, địa phương, đơn vị và doanh nghiệp, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

Việc nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể trong các doanh nghiệp được chú trọng thực hiện, góp phần cụ thể hóa các quy định của pháp luật, phù hợp với khả năng, điều kiện thực tế của từng đơn vị, doanh nghiệp. Bình quân số lượng doanh nghiệp có ký kết thỏa ước lao động tập thể⁵ đạt trên 88,83%. Việc đánh giá, xếp loại thỏa ước lao động tập thể được triển khai thực hiện chu đáo, bài bản, bình quân hàng năm có 53,1%⁶ bản thỏa ước được xếp loại A, B và đều có những điều, khoản có lợi cao hơn quy định của pháp luật cho người lao động.

Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở thông qua việc tổ chức hội nghị cán bộ công chức, hội nghị người lao động và đối thoại tại nơi làm việc được công đoàn chủ động tham gia, phối hợp với chính quyền, người sử dụng lao động, thủ trưởng cơ quan tổ chức từng bước nâng cao số lượng, chất lượng hội nghị. Bình quân có 100% cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và 74%⁷ doanh nghiệp (*đủ điều kiện*) có tổ chức công đoàn tổ chức hội nghị người lao động, có 73,58%⁸ doanh nghiệp tổ chức đối thoại định kỳ. Thông qua hội nghị, đối thoại, nhiều vấn đề vướng mắc, bức xúc của người lao động được giải quyết kịp thời; nhiều khó khăn của doanh nghiệp cũng được người lao động chia sẻ; vai trò của tổ chức Công đoàn trong quan hệ lao động được thể hiện rõ nét hơn.

Công đoàn tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng trong việc cùng với các cấp, các ngành thực hiện công tác xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định tiến bộ trong doanh nghiệp theo Kết luận số 96-KL/TW, Chỉ thị số 37-CT/TW⁹ của Ban Bí thư. Trong nhiệm kỳ, các cấp công đoàn, cán bộ công đoàn bám sát cơ sở, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động, thông tin kịp thời diễn biến phát sinh ở cơ sở, tích cực phối hợp với người sử dụng lao động, cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền ổn định tư tưởng, giải quyết kiến nghị, bức xúc trong công

⁵ Năm 2018 có 424/462; năm 2019 có 417/481; năm 2020 có 408/523; năm 2021 có 412/528; năm 2022 có 460/531.

⁶ Năm 2018: 2 loại A, 146 loại B, 170 loại C, 31 loại D, 69 không xếp loại; năm 2019: 167 loại B, 151 loại C, 41 loại D; năm 2020: 188 loại B, 170 loại C, 50 loại D; năm 2021: 196 loại B, 170 loại C, 57 loại D; năm 2022: 108 loại A, 295 loại B, 31 loại C, 11 loại D và 16 không xếp loại.

⁷ Năm 2018 có 350/405; năm 2019 có 358/404; năm 2020 có 332/383; năm 2021 có 304/420; năm 2022 có 400/474.

⁸ Năm 2018 có 291/465; năm 2019 có 326/487; năm 2020 có 413/532; năm 2021 có 375/518; năm 2022 có 439/501

⁹ Kết luận số 96-KL/TW ngày 07/4/2014 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TW của Ban Bí thư (khóa X) về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp, Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới

nhân lao động, đã phối hợp giải quyết 54¹⁰ cuộc ngừng việc, tranh chấp lao động tập thể, sớm ổn định tình hình quan hệ lao động, an ninh trật tự.

Công tác tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát, phản biện xã hội nhất là về những chủ trương, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động được quan tâm và chỉ đạo. Các cấp công đoàn phối hợp với cơ quan quản lý Nhà nước tổ chức 676 cuộc kiểm tra¹¹, thanh tra thực thi Bộ luật Lao động, Luật Công đoàn và các Luật có liên quan đến chế độ, chính sách của đoàn viên, người lao động hàng năm; qua kiểm tra phát hiện kịp thời các vi phạm pháp luật, chế độ chính sách đối với người lao động, từ đó yêu cầu, kiến nghị, hướng dẫn khắc phục vi phạm và xử lý các trường hợp vi phạm. Nhiệm kỳ qua, các cấp công đoàn đã tổ chức được 204 cuộc¹² giám sát theo Quyết định 217- QĐ/TW của Bộ Chính trị về các nội dung có liên quan đến đoàn viên, người lao động.

Hoạt động tham gia bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, phòng, chống cháy nổ, cải thiện điều kiện và môi trường làm việc cho đoàn viên, người lao động được các cấp công đoàn quan tâm thường xuyên, chú trọng thực hiện; phong trào quần chúng tham gia công tác an toàn vệ sinh lao động với mạng lưới an toàn vệ sinh viên trong các cơ sở sản xuất ngày càng được phát triển sâu rộng; phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” được các cấp công đoàn hưởng ứng tham gia, góp phần nâng cao ý thức của người sử dụng lao động và người lao động trong việc thực thi, tuân thủ các quy định về an toàn vệ sinh lao động.

Các cấp công đoàn triển khai và thực hiện các quy chế phối hợp giữa Liên đoàn Lao động tỉnh với Ủy ban nhân dân tỉnh và các ngành như: Thuế, Công an, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Tòa án,... để đảm bảo việc thực hiện chính sách, pháp luật và bảo vệ quyền, lợi ích của đoàn viên và người lao động.

Hoạt động tư vấn pháp luật của tổ chức Công đoàn được quan tâm; Văn phòng tư vấn pháp luật Liên đoàn Lao động tỉnh, tổ tư vấn pháp luật ở công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được nâng cao năng lực, mở rộng phạm vi hoạt động, chủ động tiếp cận trực tiếp người lao động. Trong nhiệm kỳ, đã tư vấn trực tiếp và qua điện thoại được 5.853 lượt lao động, số đoàn viên, người lao động được tư vấn ngày càng tăng, lĩnh vực tư vấn ngày càng phong phú, số vụ việc tư vấn thành công, đạt tỷ lệ cao,... Văn phòng tư vấn pháp luật làm đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng tại Tòa án được 36 vụ, đã giải quyết xong 35 vụ, 35 người lao động được doanh nghiệp trả tiền chế độ và bồi thường 2,09 tỷ đồng, đã tạo được niềm tin của tổ chức công đoàn với đoàn viên, người lao động.

2. Công tác chăm lo lợi ích cho đoàn viên và người lao động được chú trọng

2.1. Công tác tham gia phòng, chống dịch bệnh; chăm lo, hỗ trợ đoàn viên, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19

Các cấp công đoàn, lực lượng đoàn viên, cán bộ công đoàn trong tỉnh đã kịp thời, tích cực triển khai, tham gia cùng cấp ủy, chính quyền trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid – 19 tại các địa phương với phương châm “ đi từng ngõ, gõ

¹⁰ Năm 2018: 13 vụ; năm 2019: 15 vụ; năm 2020: 13 vụ.; năm 2021: 06 vụ; năm 2022: 07 vụ.

¹¹ Tham gia kiểm tra: năm 2018: 180 cuộc, năm 2019: 107 cuộc, 2020: 99 cuộc, năm 2021: 133 cuộc, năm 2022: 157 cuộc.

¹² Năm 2018: 40 cuộc, năm 2019: 56 cuộc, 2020: 35 cuộc, năm 2021: 25 cuộc, năm 2022: 48 cuộc.

tùng nhà”; tăng cường công tác truyền thông; tham gia thẩm định phương án mô hình “3 tại chỗ”, “1 cung đường 2 điểm đến”, phương án khôi phục sản xuất kinh doanh; tham gia nắm tình hình công nhân lao động tại các doanh nghiệp có các trường hợp nhiễm bệnh Covid-19 và các trường hợp F1, F2,... Ngoài ra các cấp công đoàn còn thực hiện các “Chuyến xe 0 đồng”, cây gạo “ATM”; lắp đặt vách ngăn tại các bàn ăn để đảm bảo khoảng cách cho toàn thể người lao động khi ăn cơm ở các doanh nghiệp. Giải pháp “Xây dựng và hoàn thiện ứng dụng Tây Ninh Smart trên thiết bị di động, tích hợp các tính năng hỗ trợ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19” nhằm giúp người dân thao tác đơn giản và dễ sử dụng của CDCS Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh; tích cực thực hiện các mô hình “Hỗ trợ người dân tiêu thụ nông sản”, mô hình “chuyến xe niềm tin”,.....

Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP, ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, các cấp công đoàn trong tỉnh tham gia thẩm định, giám sát, kiểm tra việc chi hỗ trợ, kết quả Ủy ban nhân dân tỉnh đã duyệt chi, hỗ trợ cho hơn 96.000 đoàn viên, người lao động với tổng kinh phí hơn 357 tỷ đồng, Bảo hiểm xã hội tỉnh đã chi hỗ trợ cho 214.870 lao động với số tiền 494,4 tỷ đồng.

Công tác chăm lo cho đoàn viên và người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid – 19 được kịp thời triển khai, đã trao tặng 27 sổ tiết kiệm Công đoàn Việt Nam cho trẻ em mồ côi là con đoàn viên công đoàn tử vong do dịch Covid-19 trị giá 270 triệu đồng; chi hỗ trợ cho 39.968 đoàn viên là F0, F1 với số tiền 61.946.500.000 đồng, chi hỗ trợ cho 32.539 đoàn viên, người lao động thực hiện phương án “3 tại chỗ”, “1 cung đường, 2 điểm đến” số tiền 32.539.000.000 đồng; chi hỗ trợ dinh dưỡng cho đội ngũ y tế tuyến đầu chống dịch là 1.721 người, thăm các khu cách ly Y tế,... với tổng số tiền trên 100 tỷ đồng.

2.2. Các hoạt động chăm lo cho đoàn viên, người lao động

Các cấp công đoàn đã tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 07c/NQ-BCH ngày 25/2/2016, Kết luận số 03/KL-BCH ngày 18/01/2022 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 7c/NQ-BCH về “Chất lượng bữa ăn ca của người lao động” và thực hiện chương trình phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc giám sát đảm bảo an toàn thực phẩm, tỉ lệ doanh nghiệp thực hiện chi hỗ trợ bữa ăn ca cho người lao động hàng năm tăng, đến nay 90,7%¹³ doanh nghiệp thực hiện, chất lượng bữa ăn ca được nâng lên, dần đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

Điểm nổi bật trong nhiệm kỳ qua là tổ chức Công đoàn đã chăm lo lợi ích thiết thực của đoàn viên nhân “Tháng Công nhân”, Chương trình “Tết sum vầy”; trực tiếp trợ giúp những người lao động có hoàn cảnh khó khăn, bị mất việc làm... hướng tới mục tiêu “Tất cả đoàn viên, người lao động đều có Tết”, “không để ai bị bỏ lại phía sau”. Chương trình “Tết Sum vầy” đã được đông đảo đoàn viên, người lao động, người sử dụng lao động, cấp ủy, chính quyền địa phương đánh giá cao, góp phần quan trọng trong việc ổn định lực lượng lao động sau Tết Nguyên đán.

¹³ Có 482/531 doanh nghiệp, giá trị bữa ăn ca từ 18.000đ trở lên có 465 doanh nghiệp, dưới 18.000đ có 17 doanh nghiệp, trong đó: có 234 doanh nghiệp tổ chức bữa ăn, 248 doanh nghiệp phát tiền cho người lao động.

Từ nguồn tài chính công đoàn và vận động doanh nghiệp ủng hộ, các cấp công đoàn đã tổ chức chăm lo, tặng quà Tết, hỗ trợ vé tàu, xe đưa đón đoàn viên, công nhân lao động về quê đón Tết, ... có 690.371 lượt đoàn viên, người lao động, với tổng số tiền hơn **226,8 tỷ** đồng. Ngoài ra, các cấp công đoàn đã tổ chức thăm hỏi được 333.271 lượt đoàn viên, cán bộ, công nhân, viên chức, lao động và gia đình ốm đau, tang tể với tổng số tiền **80,95 tỷ** đồng. Riêng năm 2023 đã tổ chức chương trình “Chợ Tết Công đoàn” với 86 gian hàng và trên 50 doanh nghiệp với nhiều mặt hàng đa dạng phong phú¹⁴. Tổng kinh phí chăm lo cho đoàn viên, người lao động trong “Chợ Tết Công đoàn” trên 02 tỷ đồng.

Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động đã mang lại lợi ích thiết thực cho người lao động là đoàn viên công đoàn. Trong nhiệm kỳ, Liên đoàn Lao động tỉnh và các cấp công đoàn đã tổ chức ký kết thỏa thuận hợp tác với các đối tác là các công ty và các doanh nghiệp để cung cấp các sản phẩm, dịch vụ cho đoàn viên và người lao động với giá ưu đãi, góp phần cải thiện đời sống cho đoàn viên và người lao động, trong các chương trình như: Tháng công nhân, Tết sum vầy, dịch Covid – 19 bằng các hình thức: bán hàng giảm giá từ 20% đến 30%, hỗ trợ quà cho đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn. Kết quả đã có 50.117 lượt công nhân lao động được hưởng thụ với số tiền 10 tỷ đồng.

Chương trình “Mái ấm Công đoàn” đã được các cấp công đoàn tích cực thực hiện với nhiều phương thức hiệu quả, trở thành Chương trình có ý nghĩa nhân văn sâu sắc. Trong nhiệm kỳ, đã có 189 gia đình đoàn viên, người lao động khó khăn về nhà ở được xây dựng nhà mới, sửa chữa nhà ở với tổng số tiền 8,5 tỷ đồng.

Tổ chức Tài chính Vi mô CEP Chi nhánh Tây Ninh đã giúp cho 11.551 lượt đoàn viên, người lao động vay vốn với số tiền 196,87 tỷ đồng, đã góp phần hạn chế tình trạng “tín dụng đen” trong công nhân lao động; Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm và Quỹ Xóa đói giảm nghèo cũng góp phần hỗ trợ 382 lượt cán bộ, công chức, viên chức, lao động vay số tiền 8,67 tỷ đồng để phát triển kinh tế phụ giúp gia đình, cải thiện cuộc sống. Với đạo lý lá lành đùm lá rách, các hoạt động xã hội¹⁵ được tổ chức Công đoàn, đoàn viên, người lao động quan tâm ủng hộ với hơn 30 tỷ đồng.

3. Công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục từng bước được đổi mới, tạo sự chuyển biến sâu sắc trong đoàn viên, người lao động, góp phần nâng cao nhận thức và lòng tin của đoàn viên, người lao động

Trong nhiệm kỳ qua, thực hiện chỉ đạo, định hướng của cấp ủy đảng, chính quyền, các cấp công đoàn trong tỉnh đã bám sát nhiệm vụ chính trị và các sự kiện chính trị của đất nước, của ngành, địa phương để tổ chức các đợt tuyên truyền, học tập đến đoàn viên, công nhân lao động như: các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, tuyên truyền Đại hội Đảng bộ các cấp; Nghị quyết số 02- NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị; tuyên truyền phòng, chống dịch Covid- 19; kỷ niệm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam 28/7, Quốc tế Lao động 1/5, tuyên truyền kỷ niệm các ngày

¹⁴ Nhu yếu phẩm, lương thực thực phẩm, quần áo, giày dép, ... hơn 20.000 lượt đoàn viên, người lao động và người dân địa phương.

¹⁵ Quỹ “Mái ấm Công đoàn”, Quỹ “Vì người nghèo”: 19.921.461.484đ, ủng hộ miền Trung bị bão lũ: 3,3 tỷ đồng; ủng hộ phòng, chống dịch Covid - 19: 2,1 tỷ đồng; Ủng hộ Quỹ Vaccine cho công nhân: 5,2 tỷ đồng; Ủng hộ nạn nhân chất độc Da cam Dioxin: 1,2 tỷ đồng; hiến máu nhân đạo: trên 3.500 đơn vị, ...

lễ lớn của đất nước... Kết quả, số đoàn viên công đoàn được tuyên truyền, nghiên cứu, học tập đạt trên 95%.

Công tác định hướng thông tin tuyên truyền cho cơ sở được Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh quan tâm đề ra các giải pháp để thực hiện, triển khai xây dựng nhóm Zalo tuyên truyền từ cấp tỉnh đến cơ sở, đã tận dụng ưu thế của Internet và mạng xã hội để tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; thực hiện phát hành các bộ sản phẩm đồ họa infographic với nội dung ngắn gọn, nêu những vấn đề cốt lõi để tuyên truyền trên các trang thông tin điện tử, trên không gian mạng: Zalo, Facebook, Fanpage chính thống của công đoàn thu hút sự chú ý của người dùng mạng xã hội, tạo hiệu ứng tích cực về việc tương tác, chia sẻ trong cộng đồng xã hội. Fanpage Công đoàn tỉnh Tây Ninh đã trở thành kênh thông tin hiệu quả của Công đoàn tỉnh, kịp thời cung cấp, lan toả các thông tin tích cực, cách làm hay, hiệu quả; trả lời, tư vấn các nội dung kiến nghị của đoàn viên, người lao động. Triển khai và thực hiện tốt Đề án số 05-ĐA/TU của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, tăng cường tuyên truyền, đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, phòng, chống âm mưu “diễn biến hoà bình”, đã gỡ bỏ nhiều thông tin xấu, độc, xuyên tạc của thế lực thù địch.

Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 05 - CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (Khóa XII), Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong công nhân, viên chức, lao động được các cấp công đoàn trong tỉnh phối hợp triển khai, đạt được nhiều kết quả.

Các cấp công đoàn trong tỉnh tiếp tục triển khai, thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa X), Kết luận số 79-KL/TW ngày 25/12/2013 của Bộ Chính trị (Khóa XI) về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” đạt được nhiều kết quả gắn với triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chính trị của tổ chức công đoàn như “Tháng Công nhân”, chương trình “Tết sum vầy” ngày càng có chiều sâu, mang lại hiệu quả tích cực, trở thành hoạt động thường xuyên của tổ chức công đoàn, công tác giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng vượt 11,38% chỉ tiêu giao và đã có 136.666¹⁶ lượt đoàn viên, công nhân lao động được đào tạo nâng cao trình độ văn hóa, đào tạo nâng cao tay nghề.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cùng với việc triển khai thực hiện “Nâng cao đời sống tinh thần cho công nhân lao động” được các cấp công đoàn phối hợp các ngành có liên quan tổ chức hơn 5.354 cuộc¹⁷ giao lưu, liên hoan văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp,.... vận động 100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đăng ký xây dựng “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”. Tiếp tục củng cố, kiện toàn và phát triển “Tổ tự quản công nhân khu nhà trọ” ở các địa bàn tập trung đông người lao động; củng cố, kiện toàn lực lượng công nhân lao động nòng cốt tại các Doanh nghiệp FDI.

¹⁶ Năm 2018: 28.326, năm 2019: 24.632, năm 2020: 29.260, năm 2021: 18.321, năm 2022: 36128

¹⁷ Năm 2018: 1.489; năm 2019: 1.245; năm 2020: 986; năm 2021: 316; năm 2022: 1.318

Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” đã tạo được bước chuyển biến tích cực xác định được trách nhiệm trong thói quen tiêu dùng của mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

4. Công tác phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị được tập trung thực hiện

Thực hiện Đề án số 08 ĐA/TU¹⁸ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết Đại hội IX Công đoàn tỉnh, chỉ đạo của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, trong nhiệm kỳ qua, các cấp công đoàn đã kết nạp mới được **143.449** đoàn viên, đạt gấp 11 lần so với chỉ tiêu Nghị quyết¹⁹ đề ra. Tuy nhiên, sau Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã giao cho Tây Ninh chỉ tiêu phát triển đoàn viên mới là 63.000 đoàn viên, đạt 277 %. Đến năm 2022, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã giao cho Tây Ninh chỉ tiêu phát triển đoàn viên tăng thêm giai đoạn 2021-2023 là 43.000 đoàn viên, kết quả tăng thêm **26.184** đoàn viên so với đầu năm 2018, đạt 60.89%. Số đoàn viên công đoàn tăng thêm 26.184 người so với đầu nhiệm kỳ²⁰, chủ yếu là tăng ở khối doanh nghiệp, toàn tỉnh hiện có 189.267 đoàn viên công đoàn/198.862 cán bộ, công chức, viên chức, lao động trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có tổ chức công đoàn, sinh hoạt ở 1.342²¹ công đoàn cơ sở. Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh còn có 45 công đoàn cơ sở trực thuộc công đoàn ngành trung ương với hơn 13.000 đoàn viên công đoàn.

Trong nhiệm kỳ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đã giải thể, sáp nhập 387 công đoàn cơ sở. Thành lập mới được 248 công đoàn cơ sở, riêng công đoàn cơ sở ngoài Nhà nước là **208** (đạt 171% so với chỉ tiêu Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh giao là 121 công đoàn cơ sở, trong đó thành lập công đoàn cơ sở có 25 lao động trở lên là 111 công đoàn cơ sở, đạt 292% so với chỉ tiêu Tổng Liên đoàn giao là 38 công đoàn cơ sở; đạt 179% so với chỉ tiêu Nghị quyết là 100%).

Thực hiện Hướng dẫn của Tổng Liên đoàn về đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn cấp trên cơ sở, công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn. Hàng năm, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đã xây dựng và ban hành Hướng dẫn để chỉ đạo các cấp công đoàn triển khai thực hiện. Kết quả xếp loại công đoàn cơ sở bình quân hàng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 86.77% (riêng công đoàn cơ sở khu vực Nhà nước xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 98.72 (*chỉ tiêu NQ 85%*); công đoàn cơ sở Khu vực ngoài Nhà nước xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 66.76% (*chỉ tiêu NQ 60%*))

Công tác cán bộ công đoàn trong nhiệm kỳ đảm bảo nguyên tắc Đảng lãnh đạo trực tiếp công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; đã cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác cán bộ thành các kế hoạch, chương trình hành động,... thực hiện xuyên suốt toàn hệ thống. Công tác kiện toàn Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các chức danh lãnh đạo của công đoàn được triển khai thực hiện kịp thời. Hàng năm, trên cơ sở văn bản chỉ đạo rà soát, bổ sung quy hoạch của

¹⁸ Đề án số 08-ĐA/TU, ngày 27/3/2020 của BTV Tỉnh ủy về tập hợp, đoàn kết công nhân trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 – 2025.

¹⁹ Phần đầu đến năm 2023 kết nạp mới 12.000 đoàn viên.

²⁰ Cuối năm 2017: 163.083 đoàn viên

²¹ 810 CĐCS cơ quan hành chính, sự nghiệp nhà nước với 27.363 đoàn viên; 524 CĐCS các loại hình doanh nghiệp ngoài Nhà nước với 161.203 đoàn viên và 08 CĐCS doanh nghiệp Nhà nước với 701 đoàn viên

Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Tỉnh ủy, Đảng đoàn, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đã thực hiện việc đánh giá cán bộ²² thuộc thẩm quyền quản lý; rà soát, bổ sung quy hoạch²³ cán bộ và tổ chức thực hiện quy hoạch cán bộ tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ của nhiệm kỳ tiếp theo. Nhân sự đưa vào quy hoạch, luân chuyển, điều động, bầu cử, bổ nhiệm... đều đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Đảng và của tổ chức công đoàn.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng được quan tâm đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn nhất là đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh; trang bị, cập nhật những kiến thức, kỹ năng, nội dung công tác Công đoàn cho đội ngũ cán bộ Công đoàn chuyên trách, cán bộ công đoàn cơ sở trong hệ thống Công đoàn tỉnh Tây Ninh, từng bước tiêu chuẩn hóa đội ngũ cán bộ Công đoàn đảm bảo về chuyên môn, nghiệp vụ góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ Công đoàn có năng lực chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của phong trào công nhân và hoạt động Công đoàn; các cấp công đoàn đã phối hợp tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác công đoàn cho **17.676** lượt cán bộ công đoàn các cấp. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh liên kết với Trường Đại học Tôn Đức Thắng mở **01** lớp Lý luận và nghiệp vụ công tác công đoàn năm 2022 tại Tây Ninh cho **39** cán bộ công đoàn chuyên trách và **10** cán bộ công đoàn không chuyên trách ngoài khu vực nhà nước;

Việc sắp xếp, hoàn thiện mô hình, tổ chức, bộ máy, chức năng, nhiệm vụ công đoàn các cấp được thực hiện theo đúng quy định²⁴. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành quyết định sắp xếp tổ chức bộ máy của cơ quan chuyên trách Liên đoàn Lao động tỉnh Tây Ninh từ 06 ban, văn phòng xuống còn 04 ban, văn phòng (giảm 02 ban chuyên đề, giảm 02 vị trí trưởng ban), đảm bảo số biên chế theo chỉ tiêu Tỉnh ủy giao. Cơ quan liên đoàn lao động cấp huyện được Ban Thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy phê duyệt chức năng, nhiệm vụ theo Quy định.

Công tác tham gia xây dựng Đảng, chính quyền được các cấp công đoàn trong tỉnh triển khai thực hiện. Trong đó tập trung cho việc giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp theo tinh thần Đề án số 08-ĐA/TU, ngày 27/3/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tập hợp, đoàn kết công nhân trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2020 – 2025. Kết quả, các cấp công đoàn đã giới thiệu được **7.782** đoàn viên ưu tú (đạt 110,66% so với chỉ tiêu Nghị quyết) và số đoàn viên ưu tú được kết nạp vào Đảng là **2.962** người (riêng công đoàn cơ sở khu vực ngoài Nhà nước đã giới thiệu được 1.095 đoàn viên và đã kết nạp được 88 người).

²² Năm 2018: có 76 đồng chí (HTXSNV: 14 đồng chí, đạt tỷ lệ 18,42%; HTTNV: 59 đồng chí, đạt tỷ lệ 77,63%; HTNV 03 đồng chí, chiếm tỷ lệ 3,95%); Năm 2019: có 71 đồng chí (HTXSNV 07 đồng chí, đạt tỷ lệ 9,86%; HTTNV 62 đồng chí, đạt tỷ lệ 87,32 HTNV 02 đồng chí, chiếm tỷ lệ 2,82%); Năm 2020: có 68 đồng chí (HTXSNV: 11 đồng chí, đạt tỷ lệ 16,18%; HTTNV: 55 đồng chí, đạt tỷ lệ 80,88%; HTNV 02 đồng chí, chiếm tỷ lệ 2,94%); Năm 2021: có 70 đồng chí (HTXSNV: 08 đồng chí, đạt tỷ lệ 11,43%; HTTNV: 61 đồng chí, đạt tỷ lệ 87,14%; KHTNV 01 đồng chí, chiếm tỷ lệ 1,43%); Năm 2022: có 65 đồng chí (HTXSNV: 08 đồng chí, đạt tỷ lệ 12,31%; HTTNV: 57 đồng chí, đạt tỷ lệ 87,69%)

²³ BTV Tỉnh ủy phê duyệt: Chủ tịch 02 đồng chí; Phó Chủ tịch 07 đồng chí; Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh phê duyệt quy hoạch nhiệm kỳ 2023-2028: BCH: 43 đồng chí; BTV: 15 đồng chí; UBKT: 10 đồng chí; Chủ nhiệm 03 đồng chí, Phó Chủ nhiệm 03 đồng chí; Chủ tịch, Phó Chủ tịch CĐN và tương đương: mỗi chức danh Chủ tịch 03 đồng chí, PCT 03 đồng chí; Trưởng, phó các ban, Chánh Văn phòng, Phó chánh Văn phòng: mỗi chức danh là 03 đồng chí.

²⁴ Quy định số 212-QĐi/TW, ngày 30/12/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII); Quy định số 6035-QĐi/TU, ngày 06/4/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh; Đề án số 177/ĐA-LĐLĐ, ngày 02/11/2020 của Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh

Công đoàn cấp tỉnh, cấp huyện phối hợp với các cơ quan, ban, ngành chức năng, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia, thực hiện vai trò giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị, phát huy dân chủ của cán bộ, đoàn viên tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh theo Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị. Công đoàn tích cực tham mưu với cấp uỷ đảng cùng cấp chuẩn bị, giới thiệu nhân sự cán bộ chủ chốt của tổ chức công đoàn tham gia cấp uỷ nhiệm kỳ 2020 -2025, đại biểu hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; tổ chức đợt sinh hoạt chính trị tuyên truyền, phổ biến, lấy ý kiến của đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động tham gia đóng góp ý kiến xây dựng văn kiện Đại hội đảng các cấp, văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng với hơn 5.000 lượt ý kiến góp ý.

5. Phong trào thi đua yêu nước được triển khai sâu rộng, tiếp tục đổi mới về nội dung, hình thức

Trong nhiệm kỳ qua, phong trào thi đua yêu nước và công tác thi đua, khen thưởng của tổ chức công đoàn có những chuyển biến tích cực cả về nội dung, hình thức và biện pháp tổ chức thực hiện, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của mỗi cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh²⁵. Phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo” được triển khai và khẳng định đây là phong trào thi đua xuyên suốt của tổ chức Công đoàn, nhiều nội dung chỉ đạo đã được cụ thể hóa một cách sáng tạo, linh hoạt phù hợp với thực tiễn; tập trung hướng đến cơ sở và trực tiếp là đoàn viên, người lao động. Các phong trào thi đua chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, “Văn hóa, thể thao” tiếp tục được nâng cao về tiêu chuẩn và triển khai trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; Phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo, hiệu quả trong hoạt động của tổ chức Công đoàn” được phát động, tạo động lực thiết thực để phát huy trí tuệ, sức sáng tạo và sự tâm huyết của cán bộ công đoàn. Phong trào thi đua “Tây Ninh chung sức xây dựng nông thôn mới” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; Cuộc vận động “Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực” được phát động gắn với phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở”, “Tham mưu giỏi, phục vụ tốt” được cán bộ, công chức, viên chức hưởng ứng, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính, có nhiều sáng kiến, giải pháp để xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến trong quá trình nghiên cứu, lao động sản xuất và học tập, góp phần tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Kết quả, có 6.335 sáng kiến, giải pháp hữu ích của công nhân trực tiếp lao động sản xuất được áp dụng; 1.758 sáng kiến được công nhận cấp tỉnh; 1.434 cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”; 250 giải pháp tham gia Hội thi Sáng tạo Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, 64 cá nhân đạt giải thưởng tại Hội thi; 17 cá nhân được Tổng Liên đoàn tặng Bằng Lao động Sáng tạo.

Các cấp công đoàn trong tỉnh triển khai phong trào “Công nhân, viên chức, lao động nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19” và được cụ thể hóa bằng Chương trình “75 nghìn sáng kiến vượt khó, phát triển”,

²⁵ Công đoàn ngành Giáo dục: phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”, “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, “Xây dựng trường học thân thiện”; Công đoàn ngành Y tế: “Thi đua thực hiện 12 điều Y đức, nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ và chất lượng chăm sóc người bệnh tại các cơ sở y tế”...

Chương trình “01 triệu sáng kiến, nỗ lực vượt khó, sáng tạo quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19” được triển khai quyết liệt, có 21.223 sáng kiến hợp lệ được cập nhật, vượt 17% chỉ tiêu Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam giao.

Bên cạnh đó, các cấp công đoàn trong tỉnh tích cực phát động, vận động đoàn viên, công nhân lao động tham gia các phong trào thi đua của tỉnh phát động. Phong trào thi đua nước rút 90 ngày vượt chỉ tiêu về đích, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được các cấp công đoàn phát động, vận động đoàn viên, người lao động tích cực tham gia góp phần hoàn thành và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch đã đề ra trong năm. Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp Sở Nội vụ đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng cho 26 tập thể, BTV LĐLĐ tỉnh tặng bằng khen cho 139 tập thể có thành tích xuất sắc trong phong trào.

Nhiệm kỳ qua, công tác khen thưởng được đổi mới, khen thưởng đúng người, đúng việc, nhất là việc triển khai thực hiện Nghị quyết 07/NQ-BCH, ngày 15/01/2020 của Ban chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về đổi mới công tác thi đua, khen thưởng trong CNVCLĐ và hoạt động công đoàn; hoạt động các khối thi đua huyện, ngành đi vào nề nếp và có hiệu quả; công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua được chú trọng trong công tác khen thưởng, chú trọng đến chất lượng, tập trung hoàn thiện các quy chế, hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng, chấn chỉnh quy trình, cách thức tiến hành; việc bình xét các danh hiệu thi đua đi vào thực chất hơn; việc khen thưởng công nhân lao động, người không giữ chức vụ quản lý²⁶ chuyển biến tích cực, ngày càng đi vào thực chất, góp phần động viên các tập thể, cá nhân xuất sắc, tiêu biểu trong phong trào thi đua yêu nước. Công tác xây dựng, bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng của các cấp công đoàn được quan tâm, kiện toàn, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Qua kết quả hoạt động công đoàn, đã được Thủ tướng Chính phủ tặng 01 Cờ thi đua, tặng 03 bằng khen cho cá nhân; Tổng Liên đoàn tặng 12 Cờ thi đua, Bằng khen cho 188 tập thể, cá nhân; UBND tỉnh tặng 08 Cờ thi đua, Bằng khen cho 143 tập thể, cá nhân; LĐLĐ tỉnh tặng 33 Cờ thi đua, Bằng khen cho 2.578 tập thể, cá nhân.

6. Hoạt động nữ công có chuyển biến tích cực

Trong nhiệm kỳ qua, phong trào nữ công nhân viên chức lao động và hoạt động của ban nữ công quần chúng có nhiều chuyển biến tích cực, tổng số nữ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là 112.978/198.862, chiếm tỉ lệ 56,8%; số nữ đoàn viên là 107.803/ 189.267 chiếm tỉ lệ 56,67%. Chất lượng đội ngũ nữ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngày càng được nâng lên, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội và đẩy mạnh các hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ trong tỉnh. Tỷ lệ nữ tham gia Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh là 37%, BCH công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở là 56,4%% và Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở là 63,3%, tăng hơn so với nhiệm kỳ trước. Các cấp công đoàn trong tỉnh đã triển khai, hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 12b/NQ-BCH ngày 12/7/2017 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc thành lập ban nữ công quần chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước đạt được nhiều

²⁶ LĐLĐ tỉnh tặng bằng khen cho 323 công nhân, người không giữ chức vụ quản lý.

kết quả, đến cuối năm 2022, toàn tỉnh có 908 ban nữ công quần chúng, chiếm tỉ lệ 95% tổng số công đoàn cơ sở đủ điều kiện thành lập, với 2.629 ủy viên.

Các cấp Công đoàn trong tỉnh đã tích cực tổ chức và phối hợp kiểm tra²⁷ được 462 cuộc về việc thực hiện chế độ, chính sách, pháp luật liên quan đến lao động nữ nhằm thúc đẩy thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phụ nữ, bình đẳng giới, công tác gia đình và trẻ em, sức khỏe sinh sản.

Các hoạt động tuyên truyền, giáo dục trong nữ công nhân, viên chức, lao động được duy trì, triển khai bằng nhiều hình thức phong phú, gắn với việc triển khai chương trình phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh, cấp huyện và phối hợp với các Sở, Ngành tỉnh như: Lao động – Thương binh và Xã hội, Y tế, Giáo dục, Bảo hiểm xã hội, Văn hóa – Thể thao và Du lịch, Công an tổ chức hơn 250 cuộc tuyên truyền sâu rộng trong đoàn viên, công nhân lao động những nội dung của pháp luật lao động và công đoàn, Luật Giao thông đường bộ, Luật phòng, chống tội phạm, Luật Hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, trẻ em cho công nhân lao động tại các doanh nghiệp ngoài Nhà nước.

Các hoạt động cải thiện điều kiện chăm sóc, nuôi dạy và học tập của con công nhân, viên chức, lao động tiếp tục được triển khai. Các mô hình chăm lo cho đoàn viên, lao động nữ như: Phòng vắt trữ sữa mẹ tại nơi làm việc, các diễn đàn về phòng, chống bạo lực gia đình, các buổi sinh hoạt chuyên đề và sức khỏe sinh sản... được duy trì thường xuyên. Các hoạt động Vui Tết Trung thu hàng năm, trao học bổng, tặng quà cho con công nhân lao động, nhất là trao Sổ tiết kiệm Công đoàn Việt Nam cho con công nhân lao động có cha (mẹ) tử vong do dịch Covid-19 được các cấp công đoàn thực hiện, hiệu quả, ...với tổng kinh phí chăm lo hơn 10 tỷ đồng.

Phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” gắn với phong trào thi đua “Phụ nữ Tây Ninh tự tin, trách nhiệm, tiên bộ” góp phần thực hiện phong trào thi đua “Xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới” trong đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được đông đảo nữ cán bộ, công chức, viên chức, lao động trong cơ quan, doanh nghiệp hưởng ứng tham gia, phong trào đã đi vào chất lượng, góp phần động viên nữ công nhân, viên chức, lao động phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đồng thời tạo sự gắn bó, tương trợ lẫn nhau trong lao động, công tác và cuộc sống, ...kết quả có 25.898 lượt nữ đoàn viên, CNVCLĐ được thăm hỏi, hỗ trợ với tổng số tiền hơn 20 tỷ đồng. Bình quân hàng năm tỉ lệ nữ khởi hành chính sự nghiệp đạt trên 96,7%, khởi doanh nghiệp ngoài nhà nước đạt danh hiệu “Nữ 2 giỏi” (có đăng ký) đạt trên 64,67%.

7. Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường

Nhiệm kỳ qua, với sự chỉ đạo quyết liệt của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh công tác kiểm tra, giám sát và hoạt động Ủy ban Kiểm tra các cấp đã có chuyên biến tích cực, đặc biệt công tác kiểm tra tài chính. Hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Công đoàn các cấp đã bám sát chương trình công tác hàng năm của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh để xây dựng và tổ chức triển

²⁷ Năm 2018: 93; năm 2019: 87; năm 2020: 82; năm 2021: 92; năm 2022: 108

khai phù hợp với thực tế của đơn vị. Đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra được kiện toàn kịp thời, được đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật các kiến thức pháp luật mới liên quan đến công tác kiểm tra, tài chính; các cuộc kiểm tra, giám sát được thực hiện đúng kế hoạch, tuân thủ quy trình, nội dung đề ra...

Hoạt động kiểm tra, giám sát đã góp phần vào việc nâng cao ý thức chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam, ngăn ngừa các biểu hiện vi phạm Điều lệ, Chỉ thị, Nghị quyết, các quy định của tổ chức Công đoàn, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản Công đoàn, hạn chế tiêu cực, không để xảy ra tình trạng tham ô, tham nhũng trong tổ chức Công đoàn; duy trì việc định kỳ tiếp đoàn viên, người lao động; giải quyết và tham gia giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo tại chỗ, góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động, nâng cao vị thế của tổ chức Công đoàn. Công tác giám sát của Ban Thường vụ tuy mới được triển khai thực hiện nhưng cũng đã góp phần nâng cao hiệu quả sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh.

Trong nhiệm kỳ qua, Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp đã tiến hành kiểm tra **7.653** cuộc về chấp hành Điều lệ; **9.524** cuộc kiểm tra quản lý và sử dụng tài chính, tài sản công đoàn; giám sát **974** cuộc đối với tổ chức và **06** cuộc đối với cá nhân; công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện theo quy trình của Tổng Liên đoàn hướng dẫn. Ngoài ra, **ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp** phối hợp với bộ phận tư vấn pháp luật đã giải quyết 317 đơn khiếu nại, tố cáo; 35 người được giải quyết về lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, trợ cấp thôi việc; tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là hơn 02 tỷ đồng.

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được triển khai thường xuyên trong các cấp công đoàn và được lồng ghép vào các nội dung kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý kỷ luật trong tổ chức công đoàn; phát hiện, ngăn ngừa và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm trong tổ chức công đoàn. Công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp được quan tâm, triển khai thường xuyên.

8. Công tác quản lý tài chính, tài sản công đoàn được quan tâm

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đã kịp thời triển khai các quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về công tác quản lý tài chính, tài sản công đoàn; ban hành quy định về tiêu chuẩn, chế độ chi tiêu trong các cơ quan công đoàn; hàng năm chỉ đạo, sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ tại các cơ quan công đoàn; thực hiện phân cấp thu tài chính công đoàn cho 10/14 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; triển khai thu²⁸ kinh phí công đoàn khu vực sản xuất kinh doanh qua tài khoản Công đoàn Việt Nam; triển khai chế độ, định mức chi, quản lý nguồn kinh phí công đoàn đối với cơ quan, tổ chức doanh nghiệp chưa thành lập công đoàn cơ sở; giao chỉ tiêu thu²⁹ - chi tài chính công đoàn cho Công đoàn Khu kinh tế, liên đoàn lao động huyện, thị xã, thành phố.

²⁸ có 80,25% doanh nghiệp thực hiện, Công đoàn Khu Kinh tế, LĐLĐ huyện Tân Biên đạt 100%

²⁹ thu tài chính công đoàn 1.374,93/1.247,63 tỷ đồng, đạt 108,48% và vượt 8,48% chỉ tiêu giao (Trong đó: Thu kinh phí công đoàn đạt và vượt 109,68 %; Thu đoàn phí công đoàn đạt và vượt 105,01% chỉ tiêu giao).

Công tác quản lý tài chính, tài sản công đoàn được tập trung chỉ đạo nghiêm túc, hầu hết các cấp công đoàn đã thực hiện đúng quy định, đảm bảo nguyên tắc quản lý tài chính; hàng năm có thống kê rà soát đánh giá lại các tài sản và mở sổ sách kế toán và hạch toán theo quy định; có xây dựng ban hành và kịp thời bổ sung và sửa đổi quy chế chi tiêu nội bộ tại các cơ quan công đoàn và công đoàn cơ sở để làm căn cứ triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định. Trong chi tài chính về cơ bản các cấp công đoàn đã tích cực thực hành tiết kiệm chi hành chính, mua sắm tài sản, dành kinh phí để phục vụ chỉ cho hoạt động phong trào và chỉ cho công đoàn cơ sở. Hệ thống sổ sách, chứng từ kế toán, số liệu phản ánh rõ ràng, chi tiết, thực hiện đảm bảo việc công khai tài chính đúng theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Hàng năm, việc lập dự toán tài chính công đoàn tại Liên đoàn Lao động tỉnh và công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đạt 100%, tại công đoàn cơ sở đạt 98%; lập quyết toán tài chính công đoàn tại Liên đoàn Lao động tỉnh và công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đạt 100%, tại công đoàn cơ sở đạt 97%.

9. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện tiếp tục có những đổi mới

Thực hiện các Chương trình, Nghị quyết của Tỉnh ủy, của Tổng Liên đoàn và cụ thể hóa các khâu đột phá của Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam và Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ IX, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đã kịp thời ban hành kế hoạch, các Nghị quyết, công văn, hướng dẫn,... để chỉ đạo các cấp công đoàn trong tỉnh triển khai thực hiện. Đồng thời đưa các chỉ tiêu, nội dung, nhiệm vụ, giải pháp để chỉ đạo phong trào công nhân viên chức và hoạt động công đoàn hàng năm, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của công đoàn tỉnh Tây Ninh.

Sau Đại hội IX Công đoàn tỉnh, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đã xây dựng chương trình làm việc toàn khóa, ban hành quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ cho từng Ủy viên Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh. Trong nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh họp 13 kỳ theo quy chế. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh họp định kỳ theo đúng quy chế để kiểm điểm, đánh giá tình hình lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong kỳ và đề ra những nhiệm vụ trọng tâm cho kỳ tới, hướng dẫn công đoàn các cấp thực hiện.

Các cấp công đoàn thường xuyên tham mưu cấp ủy Đảng, tiếp thu và vận dụng các chủ trương, nghị quyết của Đảng thành những nhiệm vụ trọng tâm của công đoàn và đưa vào kế hoạch hoạt động trong từng thời gian. Chủ động xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch công tác theo các nghị quyết của Ban Chấp hành và sự chỉ đạo của công đoàn cấp trên.

Công tác thông tin, báo cáo trong hệ thống công đoàn đi vào nề nếp, duy trì giao ban hàng tháng, quý với công đoàn ngành, huyện, thị xã, thành phố, hàng tuần Thường trực họp kiểm tra tiến độ thực hiện nhiệm vụ, góp phần nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ. Việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động công đoàn được quan tâm đầu tư, mang lại hiệu quả thiết thực.

Trang thông tin điện tử Công đoàn tỉnh Tây Ninh phản ánh kịp thời hoạt động của các cấp công đoàn; các cấp công đoàn đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện Đề án chuyển đổi số trong hoạt động của tổ chức Công đoàn, nhằm đổi mới phương thức làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động, hướng tới “văn

phòng không giấy tờ”, trong đó tập trung thực hiện các nội dung như: tăng cường gửi nhận văn bản điện tử trong hệ thống công đoàn qua egovldld.tayninh.gov.vn; chung tay cải cách hành chính nội bộ hệ thống công đoàn tỉnh: ldld.tayninh.gov.vn, hợp không giấy của tỉnh hkg.tayninh.gov.vn, ... Thực hiện số hóa văn bản đến, nâng cao chất lượng quy trình xử lý văn bản đi và đến; đảm bảo kết nối, xử lý tốt với trực liên thông văn bản theo quy định. Triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử; tiếp tục đẩy mạnh sử dụng chữ ký số, giảm tối đa văn bản giấy tờ, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ, qua triển khai đã có nhiều đơn vị thực hiện tốt như: Liên đoàn Lao động huyện Bến Cầu đã có đề tài sáng kiến ứng dụng công nghệ thông tin được công nhận; Liên đoàn Lao động thị xã Hòa Thành...

III. NHỮNG HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế

Việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở ở khối doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước có nơi còn mang tính hình thức, hiệu quả chưa cao. Tỷ lệ doanh nghiệp tổ chức đối thoại định kỳ chưa đạt theo Nghị quyết đề ra. Còn một số công đoàn cơ sở và doanh nghiệp chưa kịp thời sửa đổi, bổ sung, ký lại thỏa ước lao động tập thể đã hết hiệu lực.

Công tác phối hợp tham gia kiểm tra, giám sát việc thực thi pháp luật lao động chưa phát huy hết hiệu quả dẫn đến doanh nghiệp chậm hoặc không khắc phục các vi phạm sau khi phát hiện.

Hình thức tuyên truyền một số Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước chậm chưa được đổi mới. Chưa có biện pháp thích hợp để nắm bắt dư luận xã hội và xử lý kịp thời diễn biến tư tưởng, những tình huống mới phát sinh trong công nhân lao động, vì vậy vẫn còn tình trạng ngừng việc xảy ra. Vai trò của công đoàn trong việc thực hiện Chương trình nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp cho đoàn viên, người lao động chưa thật sự rõ nét, chưa có sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan trong quá trình tổ chức thực hiện.

Việc tổ chức thi đua ở một số công đoàn cơ sở, công đoàn cấp trên cơ sở còn nặng về hình thức, chưa thật sự đổi mới. Tỷ lệ khen thưởng cho công chức, viên chức, lao động trực tiếp sản xuất, trực tiếp làm công tác tham mưu chưa tương xứng với những đóng góp trong phát triển kinh tế - xã hội; việc nhân rộng điển hình tiên tiến còn hạn chế. Các sáng kiến, giải pháp của người lao động làm lợi, mang lại hiệu quả cho doanh nghiệp chỉ được khen thưởng vật chất hoặc tuyên dương tại doanh nghiệp, chưa được công nhận để đề nghị cấp trên khen thưởng và các danh hiệu thi đua khác. Phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ đoàn viên, công nhân lao động khối doanh nghiệp ngoài Nhà nước có nơi còn mang tính hình thức nên kết quả đạt danh hiệu chưa cao.

Chỉ tiêu phát triển đoàn viên đạt và vượt nhưng chưa thật sự bền vững do đoàn viên thường xuyên biến động, tăng, giảm ở các loại hình doanh nghiệp. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn còn nặng về lý thuyết, thiếu thực tiễn. Cán bộ công đoàn cơ sở được đào tạo, bồi dưỡng nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ.

Tình trạng thất thu kinh phí công đoàn vẫn còn, đa số tập trung tại các doanh nghiệp vừa và nhỏ; việc thu đoàn phí công đoàn gặp khó khăn, thu chưa đúng quy định Điều lệ Công đoàn Việt Nam tại một số doanh nghiệp ngoài Nhà nước.

Việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát ở các cấp công đoàn còn thiếu quyết liệt, chưa phát huy hết tác dụng của công tác kiểm tra; chất lượng các cuộc kiểm tra còn thấp.

Việc xây dựng thiết chế văn hóa ở khu công nghiệp cho công nhân lao động trong nhiệm kỳ chưa thực hiện được.

2. Nguyên nhân

a. Nguyên nhân khách quan

Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn đã ảnh hưởng đến nền kinh tế toàn cầu, dẫn đến nhiều doanh nghiệp không có đơn hàng bị phá sản, công nhân mất việc làm hoặc bị cắt giảm giờ làm.

Công tác phối hợp kiểm tra việc thực thi Bộ Luật Lao động chỉ tiến hành ở một số ít doanh nghiệp, nhưng việc xử lý các vi phạm, kết quả sau thanh tra, kiểm tra, giám sát chưa có chế tài đủ mạnh nên tình trạng vi phạm pháp luật vẫn diễn ra, kéo dài, doanh nghiệp chậm khắc phục.

Còn một bộ phận đoàn viên, người lao động có trình độ học vấn, ý thức công nghiệp trong lao động, trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, nhận thức về pháp luật lao động, chấp hành pháp luật còn hạn chế, tình trạng tăng ca, làm thêm giờ quá quy định làm ảnh hưởng đến đời sống văn hóa, tinh thần của người lao động.

Còn có chủ doanh nghiệp chưa quan tâm đến việc tuyên truyền, vận động, giáo dục cho người lao động. Bên cạnh đó, người lao động cũng ít có thời gian, còn thiếu quan tâm tìm hiểu, học tập các chủ trương, pháp luật lao động có liên quan.

Việc vận động đoàn viên tại một số doanh nghiệp khu vực FDI nộp đoàn phí công đoàn theo quy định gặp nhiều khó khăn, do các doanh nghiệp chung tập đoàn trên địa bàn các tỉnh đều thu mức thấp, dẫn đến đoàn viên so sánh với nhau làm ảnh hưởng đến việc vận động đoàn viên trên địa bàn tỉnh Tây Ninh nộp đoàn phí đảm bảo theo quy định; việc thu kinh phí công đoàn tại các doanh nghiệp vừa và nhỏ gặp khó khăn, chưa chấp hành đúng quy định pháp luật, còn một số doanh nghiệp không đóng và cố tình tránh né.

Nguồn kinh phí khen thưởng tại công đoàn cấp trên hạn chế vì theo quy định chỉ được sử dụng tối đa không quá 8% chi hoạt động thường xuyên của đơn vị được duyệt hàng năm và quy định về tiêu chuẩn xét khen thưởng chuyên đề cao. Còn có đơn vị chưa quan tâm khen thưởng chuyên đề và đề nghị về cấp trên khen thưởng.

b. Nguyên nhân chủ quan

Trình độ, năng lực, công tác tham mưu, việc tự nghiên cứu văn bản chỉ đạo của một số cán bộ công đoàn chuyên trách còn hạn chế, chưa chủ động.

Trình độ, năng lực của một số ít cán bộ công đoàn cơ sở còn hạn chế, chưa nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động, chưa tạo được niềm tin của người lao động và cả người sử dụng lao động; đôi lúc thiếu sáng tạo, nhạy bén trong công việc mới phát sinh.

Còn một số ít công đoàn cơ sở chưa được sự ủng hộ của người sử dụng lao động để tổ chức các hoạt động phát huy tốt quyền dân chủ ở cơ sở; cán bộ công đoàn cơ sở nhận lương trực tiếp từ chủ doanh nghiệp nên rất e ngại khi đấu tranh bảo vệ quyền, lợi ích, hợp pháp cho đoàn viên, người lao động nhất là ở khu vực ngoài Nhà nước. Đội ngũ làm công tác an toàn vệ sinh viên chưa có nhiều kỹ năng để hướng dẫn công nhân lao động tại đơn vị thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh lao động.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Chủ động tham mưu, kịp thời cụ thể hóa các nghị quyết, chương trình hành động, kế hoạch của cấp ủy Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, sự chỉ đạo của công đoàn cấp trên và phối hợp chặt chẽ với chính quyền trong hoạt động công đoàn.

2. Coi trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, kịp thời thích ứng với những thay đổi lớn, vấn đề mới phát sinh và phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng của đoàn viên, công nhân lao động.

3. Tập trung thực hiện tốt chức năng cơ bản, nhiệm vụ trọng tâm là đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; phải đầu tư nguồn lực, đổi mới cách làm, coi đây là động lực thu hút, tập hợp người lao động gia nhập và tham gia hoạt động công đoàn.

4. Chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn, nhất là đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên trách và chủ tịch công đoàn cơ sở có vai trò quyết định trong triển khai các chương trình, kế hoạch hoạt động và kết quả hoạt động công đoàn.

5. Cần xác định những nội dung trọng tâm, cụ thể để tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện, tránh dàn trải, phân tán nguồn lực. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời sơ kết, tổng kết để rút kinh nghiệm và nhân rộng mô hình hay, cách làm sáng tạo.

Phần thứ Hai

VỀ MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2023 - 2028

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH, MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ KHÂU ĐỘT PHÁ

1. Dự báo tình hình 5 năm tới

Trong thời gian tới, quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và Hội nhập kinh tế quốc tế trở thành một trong những động lực quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội, chất lượng lao động có cơ hội được nâng cao; người lao động trực tiếp sử dụng các thành tựu khoa học, kỹ thuật, công nghệ tiên tiến. Hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách ngày càng được hoàn thiện, tạo môi trường pháp lý cho tổ chức công đoàn thực hiện tốt vai trò, chức năng theo qui định của Hiến pháp và pháp luật.

Những kết quả hoạt động công đoàn và phong trào công nhân, viên chức, lao động trong những năm qua là những kinh nghiệm quý để tổ chức công đoàn tỉnh nhà tiếp tục làm tốt vai trò, chức năng, nhiệm vụ của mình trong thời gian tới.

Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh đã định hướng phát triển giai đoạn 2020 – 2025 và định hướng đến năm 2030 đó là “ Chủ động gắn kết phát triển với Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế, huy động nguồn lực, tạo động lực mới thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển nhanh và bền vững; duy trì nhịp độ tăng trưởng, gia tăng quy mô, năng lực, sức cạnh tranh của nền kinh tế, nâng cao năng suất lao động, phát triển đồng bộ hạ tầng giao thông, ...; hình thành trục hành lang phát triển công nghiệp, đô thị dọc tuyến cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Mộc Bài”; các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế: “cơ cấu tổng sản phẩm trên địa bàn đến năm 2025: công nghiệp - xây dựng 51-52%; dịch vụ 32-33%, ...” và chỉ tiêu về xã hội: “ Số lao động có việc làm tăng thêm trên 16.000 lao động/năm...”, và Mục tiêu đến năm 2030³⁰ “ Tây Ninh phát triển nhanh, toàn diện và bền vững. Công nghiệp và dịch vụ, du lịch là động lực chủ yếu cho tăng trưởng gắn với phát triển không gian mới, đưa Tây Ninh trở thành một trong những trung tâm phát triển công nghiệp và dịch vụ du lịch của vùng và cả nước. ...” Đây là những cơ sở, điều kiện thuận lợi để tổ chức công đoàn vận động, tập hợp phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở và hoạt động công đoàn.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, trong những năm tới, tổ chức công đoàn tỉnh nhà cũng đứng trước những khó khăn, thách thức mới do nước ta đã tham gia vào các hiệp thương thương mại thế hệ mới và tổ chức công đoàn phải chuẩn bị các điều kiện để hội nhập có hiệu quả. Trong thời gian tới sẽ có tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp cùng hoạt động song song với tổ chức Công đoàn Việt Nam, đây là một khó khăn lớn. Cán bộ, đoàn viên và người lao động còn nhiều băn khoăn, lo lắng về việc làm, đời sống, thực thi quyền làm chủ và dân chủ ở cơ sở, nhất là ở doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước; người lao động có thu nhập thấp, điều kiện ăn, ở sinh hoạt còn nhiều khó khăn. Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 cũng sẽ ảnh hưởng rất lớn đến công nhân lao động trong thời gian tới, nhất là người lao động chưa được đào tạo chuyên sâu về chuyên môn, nghề nghiệp. Bên cạnh đó hoạt động công đoàn còn nhiều hạn chế, chậm đổi mới mô hình tổ chức và phương thức hoạt động; cán bộ công đoàn cơ sở thường xuyên biến động và năng lực bản lĩnh còn nhiều hạn chế.

2. Mục tiêu

Nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn; thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ đáp ứng kịp thời yêu cầu trong tình hình mới, trọng tâm là đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; làm tốt vai trò cầu nối, giữ mối liên hệ mật thiết giữa cấp ủy Đảng, chính quyền với giai cấp công nhân, người lao động; xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn có trí tuệ, bản lĩnh, tâm huyết, trách nhiệm, uy tín và phương pháp công tác tốt; góp phần xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh, là lực lượng tiên phong trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, góp phần đưa tỉnh Tây Ninh trở thành tỉnh phát triển khá vào năm 2030.

³⁰ Chương trình hành động số 176-CTr/TU, ngày 06/4/2023 của BCH Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ, hướng đến kỷ niệm 100 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam, góp phần khẳng định vị thế của tổ chức công đoàn, xứng đáng là tổ chức đại diện lớn nhất, trung tâm tập hợp, đoàn kết giai cấp công nhân và người lao động, đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

3. Chỉ tiêu chủ yếu

3.1 Chỉ tiêu hàng năm

Thành lập tổ chức công đoàn ở 100% doanh nghiệp có từ 25 công nhân lao động trở lên và 20% doanh nghiệp có từ 10 đến dưới 25 công nhân lao động.

Hàng năm, có từ 80 - 90% đoàn viên, người lao động được tuyên truyền, phổ biến, học tập, quán triệt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lao động và công đoàn; Công đoàn tham gia thúc đẩy để ít nhất 65% công nhân lao động tại các doanh nghiệp tham gia học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp.

Hàng năm, 100% công đoàn cơ sở khu vực hành chính, sự nghiệp công lập, doanh nghiệp khu vực nhà nước, ít nhất 75% công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước tham gia với người sử dụng lao động ban hành, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Hàng năm, phấn đấu bình quân mỗi công đoàn cơ sở giới thiệu ít nhất 01 đoàn viên công đoàn ưu tú cho Đảng xem xét, bồi dưỡng kết nạp.

Phấn đấu có từ 85% trở lên công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước thành lập ban nữ công quản chúng và hoạt động có hiệu quả theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Hàng năm, 100% chủ tịch công đoàn cơ sở bầu mới được đào tạo, bồi dưỡng với hình thức phù hợp.

Hàng năm có ít nhất 90% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở xếp loại hoàn tốt thành nhiệm vụ trở lên, có ít nhất 90% công đoàn cơ sở khu vực nhà nước xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ, có ít nhất 70% công đoàn cơ sở khu vực ngoài nhà nước xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Hàng năm, 100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức thực hiện việc kiểm tra tài chính cùng cấp đúng tiến độ; ít nhất 15% Công đoàn cơ sở được Công đoàn cấp trên kiểm tra tài chính và ít nhất 10% công đoàn cơ sở doanh nghiệp được Công đoàn cấp trên kiểm tra tài chính.

3.2 Chỉ tiêu phấn đấu đến hết nhiệm kỳ

Đến hết nhiệm kỳ, phấn đấu toàn tỉnh có 254.585 đoàn viên công đoàn.

Đến hết nhiệm kỳ, phấn đấu ít nhất 85% doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn đủ điều kiện đại diện, thương lượng, ký kết được thỏa ước lao động tập thể theo quy định của pháp luật.

Đến hết nhiệm kỳ, 100% số vụ việc của đoàn viên có nhu cầu tư vấn về quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng sẽ có đại diện công đoàn tham gia hoặc được công đoàn hỗ trợ.

4. Khâu đột phá

Tập trung đối thoại, thương lượng tập thể, mang lại lợi ích cho đoàn viên, người lao động, trọng tâm là tiền lương, tiền thưởng, điều kiện và thời giờ làm việc.

Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, nhất là chủ tịch công đoàn tại doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

Chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động công đoàn, ưu tiên lĩnh vực quản lý đoàn viên và tài chính.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tập trung thực hiện nhiệm vụ đại diện, chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của đoàn viên, người lao động

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho đoàn viên, người lao động; chú trọng đảm bảo quyền của người lao động, quyền của lao động nữ, quyền của lao động khuyết tật nhằm nâng cao năng lực của đoàn viên trong tự bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của bản thân.

Kịp thời phối hợp với các cơ quan chức năng, đề xuất và phối hợp thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật lao động, kịp thời hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người lao động, tăng cường trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp; đề xuất xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm.

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới đến các cấp và tuyên truyền sâu rộng tầm quan trọng của Chỉ thị số 37-CT/TW đến các doanh nghiệp, công đoàn cơ sở và công nhân lao động. Liên đoàn Lao động tỉnh tham gia cơ chế giải quyết tranh chấp lao động cùng cấp, lãnh đạo việc xây dựng quan hệ lao động; cung cấp dịch vụ hỗ trợ đoàn viên; chỉ đạo, tổ chức tiếp nhận, phản ánh nguyện vọng, lợi ích của đoàn viên với cấp ủy, chính quyền.

Nghiên cứu, chủ động đề xuất cơ chế chính sách liên quan đến đoàn viên, người lao động; tập trung tham gia góp ý Luật Công đoàn; tham gia cùng chính quyền xây dựng và triển khai chính sách, pháp luật; tổ chức thực hiện ở cơ sở và kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động. Tiếp tục thực hiện vai trò giám sát theo Quyết định số 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị của các cấp công đoàn trong tỉnh.

Tập trung tham mưu, đầu tư thành lập Trung tâm tư vấn pháp luật và hỗ trợ người lao động của tỉnh và đi vào hoạt động để nâng cao trách nhiệm của tổ chức công đoàn với đoàn viên và người lao động.

Kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động, tình hình quan hệ lao động, sản xuất kinh doanh, thực hiện chế độ của doanh nghiệp; tổ chức chặt chẽ lực lượng đoàn viên công đoàn để lãnh đạo đình công theo quy định của pháp luật.

Tập trung chỉ đạo, công đoàn cơ sở khu vực sản xuất giữ vững vai trò đại diện, bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; làm tốt hoạt

động đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể, trọng tâm là tiền lương, điều kiện làm việc. Công đoàn cơ sở trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp đảm nhận trách nhiệm duy trì hài hòa, ổn định quyền lợi theo pháp luật và các cam kết.

Tổ chức các lớp tập huấn, triển khai, thực hiện hiệu quả theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 của Quốc hội ngày 10/11/2022, nhất là dân chủ ở cơ sở.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm và hiệu quả của cán bộ công đoàn chuyên trách là chuyên gia về thỏa ước lao động tập thể. Tăng cường ứng dụng, khai thác Thư viện thỏa ước lao động tập thể. Biểu dương, khen thưởng, nhân rộng điển hình trong công tác đối thoại, thương lượng, ký kết, thực hiện thỏa ước lao động tập thể.

Thường xuyên chỉ đạo kiên toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn làm công tác An toàn vệ sinh lao động và mạng lưới an toàn vệ sinh viên ở cơ sở; chủ động tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác An toàn vệ sinh lao động; góp phần xây dựng văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc.

Quan tâm đến việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ làm công tác chính sách pháp luật, quan hệ lao động và an toàn vệ sinh lao động trong hệ thống công đoàn tỉnh.

Tích cực tham gia nâng cao phúc lợi xã hội, phúc lợi doanh nghiệp, từng bước tham gia xây dựng phúc lợi công đoàn, tạo chuyển biến rõ nét về những nhu cầu cơ bản, thiết yếu của đoàn viên, người lao động, nhất là đối tượng thu nhập thấp, lao động nữ, lao động yếu thế, lao động đặc thù. Thường xuyên quan tâm nâng cao chất lượng bữa ăn ca của người lao động. Quan tâm chăm lo cho con công nhân, viên chức, lao động.

Tích cực phối hợp các ngành có liên quan để tham mưu cấp ủy, chính quyền trong bố trí quỹ đất sạch để xây dựng thiết chế công đoàn theo Quyết định³¹ của Thủ tướng Chính phủ; tích cực phối hợp các ngành để tham gia phát triển nhà ở xã hội, đặc biệt là nhà ở cho người lao động tại khu công nghiệp.

Tập trung tham mưu thành lập và đi vào hoạt động hiệu quả của Quỹ “ Hỗ trợ đoàn viên công đoàn và công nhân lao động” tỉnh Tây Ninh theo Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ quy định về việc tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện để góp phần chăm lo thiết thực cho đoàn viên và người lao động.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chương trình “Tết Sum vầy”, “Mái ấm Công đoàn”, “Chợ Tết Công đoàn”, “Phiên chợ Công đoàn”, “Phiên chợ 0 đồng”, Xây dựng, ký kết và triển khai thực hiện các thỏa thuận hợp tác trở thành phúc lợi, lợi ích của tổ chức công đoàn dành cho đoàn viên người lao động.

2. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức tuyên truyền theo hướng chủ động, thiết thực, kịp thời và hiệu quả; nâng cao tính chiến đấu, tính giáo dục,

³¹ Đề án “Đầu tư xây dựng các thiết chế Công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất” theo Quyết định số 1729/QĐ-TTg, ngày 04/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 655/QĐ-TTg, ngày 12/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đầu tư xây dựng các thiết chế Công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất”.

tính thuyết phục trong tuyên truyền về tổ chức và hoạt động công đoàn, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước. Tổ chức tuyên truyền các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước và của tổ chức Công đoàn.

Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, thực hiện thường xuyên, sâu rộng, có hiệu quả trong học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Nắm chắc, dự báo đúng, định hướng chính xác, xử lý đúng đắn, kịp thời các vấn đề tư tưởng của đoàn viên, nhất là về tổ chức và hoạt động công đoàn. Chú trọng nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, bảo đảm thống nhất tư tưởng trong hệ thống tổ chức công đoàn.

Sử dụng có hiệu quả các phương tiện truyền thông đại chúng, mạng xã hội theo hướng thiết thực, tăng cường đồng thuận, củng cố niềm tin của đoàn viên, người lao động đối với tổ chức và hoạt động công đoàn. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của các cấp ủy Đảng, hệ thống chính trị, đội ngũ cán bộ công đoàn, đoàn viên, người lao động về Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới.

Tăng cường bảo vệ các giá trị của Công đoàn Việt Nam, kiên quyết, kịp thời đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch³², cơ hội chính trị; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Xây dựng, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng nòng cốt, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của tổ chức công đoàn.

Nâng cao hiệu quả tuyên truyền về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới, chăm sóc sức khỏe sinh sản; vận động công nhân viên chức lao động tích cực xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; thực hiện tốt chính sách dân số.

Tổ chức tốt các hoạt động Tháng Công nhân hằng năm. Tham gia cải thiện điều kiện hưởng thụ văn hóa của công nhân. Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa công sở lành mạnh, dân chủ, đoàn kết, nhân văn; đẩy lùi bệnh quan liêu, bè phái, mất đoàn kết, chủ nghĩa cơ hội và thực dụng; tham gia xây dựng văn hóa doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

Tập trung đầu tư xây dựng và đưa vào hoạt động “Trung tâm văn hóa, thể thao công nhân lao động” của tỉnh. Tăng cường đầu tư, khai thác và phát huy tối đa các nguồn lực văn hóa của tổ chức công đoàn đi đôi với đổi mới nội dung, phương thức quản lý, bảo đảm hiệu quả, phục vụ đúng đối tượng.

Đào tạo và phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, tham mưu trong lĩnh vực tuyên truyền, vận động, nhất là cán bộ chủ chốt thực sự am hiểu chuyên môn, có phẩm chất, bản lĩnh, năng lực chuyên môn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

³² Theo Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới và Đề án số 05-ĐA/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

3. Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức thi đua và nâng cao chất lượng công tác khen thưởng

Tiếp tục triển khai, đánh giá tính hiệu quả, sức lan tỏa của các phong trào thi đua để điều chỉnh, hoàn thiện. Tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, giám sát thực hiện các phong trào thi đua đảm bảo tính thường xuyên, liên tục. Tiếp tục phát triển và khẳng định vai trò nòng cốt của phong trào Lao động giỏi, Lao động sáng tạo. Nâng cao chất lượng các phong trào thi đua chuyên đề nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ quan trọng của tổ chức công đoàn. Phát triển các phong trào, các cuộc vận động lớn trong nữ công nhân, viên chức, người lao động. Tiếp tục phối hợp tổ chức tốt phong trào thi đua liên kết trên các công trình, dự án quan trọng của địa phương và ngành. Đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các Khối thi đua.

Phát động và triển khai Cuộc vận động “Đoàn kết, cùng đoàn viên, người lao động vượt khó”; nâng cao chất lượng, hiệu quả cuộc vận động “Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực”; tích cực tham gia cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” và “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

Đẩy mạnh công tác phát hiện, lựa chọn, tôn vinh, nhân rộng điển hình tiên tiến theo tinh thần Kế hoạch số 310/KH – UBND ngày 01/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến và tổ chức thi đua cùng các gương điển hình tiên tiến trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021 – 2025; chú trọng phát hiện các gương điển hình thông qua hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, qua phản ánh của các cơ quan truyền thông; tổ chức biểu dương, tôn vinh, khen thưởng kịp thời, tạo sự lan tỏa; quan tâm đúc kết, phát triển mô hình mới, cách làm hay.

Rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung các quy định về xét khen thưởng. Hoàn thiện tiêu chí bình xét khen thưởng theo hướng cụ thể, trọng tâm, lượng hóa được thành tích, định lượng được tiêu chuẩn, bảo đảm khen thưởng kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch, tập trung cho người lao động trực tiếp.

Duy trì và tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ thường xuyên cho cán bộ làm công tác thi đua khen thưởng cấp tỉnh. Thường xuyên tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác thi đua cho cán bộ công đoàn.

4. Xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh; quan tâm thu hút người lao động, tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp vào tổ chức Công đoàn

Tiếp tục triển khai chương trình hành động³³, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới” gắn với triển khai, thực hiện có hiệu quả Đề án số 08-ĐA/TU, ngày 27/3/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tập hợp, đoàn kết công nhân trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2020 – 2025 ở các cấp công đoàn, nhân rộng kịp thời các hoạt động, mô hình mới, hiệu quả cao, tham mưu,

³³ Chương trình hành động số 88-CTr/TU, ngày 26/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”

đề xuất điều chỉnh các vấn đề phát sinh trong thực tiễn liên quan đến đoàn viên, người lao động.

Đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, bảo đảm số lượng, tỷ lệ đoàn viên đủ điều kiện thực hiện quyền đại diện người lao động tại doanh nghiệp. Chú trọng phát triển đoàn viên trong công nhân trực tiếp sản xuất ngoài khu vực nhà nước, lao động khu vực phi chính thức. Chăm lo lợi ích đoàn viên đến tăng cường, nâng cao chất lượng đoàn viên đến sinh hoạt đoàn viên, quyết định của đoàn viên, giám sát, đánh giá của đoàn viên

Triển khai và thực hiện cơ chế phát huy vai trò của đoàn viên trong xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh; giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các cấp công đoàn, cán bộ công đoàn; sự thụ hưởng quyền lợi trực tiếp của đoàn viên từ tổ chức và thông qua kết quả hoạt động công đoàn. Lấy kết quả công việc và tín nhiệm của đoàn viên làm tiêu chí quan trọng đánh giá chất lượng hoạt động công đoàn và chất lượng cán bộ công đoàn.

Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện mô hình tổ chức bộ máy các cấp công đoàn tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, liên thông, đồng bộ. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, của công đoàn cơ sở theo nhu cầu, nguyện vọng, quyền quyết định của số đông đoàn viên.

Tiếp tục triển khai và thực hiện tốt Chỉ thị số 06-CT/TU, ngày 20/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Thực hiện tốt công tác đánh giá xếp loại chất lượng hoạt động của các cấp công đoàn, tập trung vào kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của mỗi cấp công đoàn. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác đánh giá hoạt động công đoàn cơ sở, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; xây dựng tiêu chí, tổ chức đánh giá định kỳ hàng năm về sự hài lòng của đoàn viên đối với hoạt động công đoàn.

Tiếp tục nâng cao chất lượng cán bộ công đoàn; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp. Xây dựng quy hoạch cán bộ, đào tạo cán bộ theo vị trí việc làm, chuẩn bị đội ngũ cán bộ một cách chủ động, đủ năng lực tiếp nhận và tổ chức thực hiện với tư duy đổi mới, hiện đại, phù hợp với điều kiện Việt Nam và hội nhập quốc tế.

Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn theo phương châm chuẩn hóa, khoa học, thực tiễn, sáng tạo, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ công đoàn chủ chốt. Chương trình đào tạo cán bộ công đoàn chuyên nghiệp, đi vào nề nếp, nhất quán, phù hợp với từng đối tượng, chú trọng chất lượng, hiệu quả, siết chặt kỷ luật, kỷ cương.

5. Tham gia xây dựng giai cấp công nhân hiện đại lớn mạnh, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

Tham gia xây dựng giai cấp công nhân về chính trị, tư tưởng, đạo đức; củng cố và giữ vững bản chất giai cấp công nhân; quan tâm công nhân trẻ, nữ công nhân, con công nhân.

Tiếp tục triển khai các nội dung về xây dựng giai cấp công nhân, tổ chức công đoàn theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và

hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”, Nghị quyết XI Đảng bộ tỉnh Tây Ninh.

Chú trọng giáo dục đạo đức, nhân cách, năng lực sáng tạo và các giá trị cốt lõi, nhất là giáo dục tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc tốt đẹp của người Việt Nam, tiếp thu tinh hoa văn hóa thế giới; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Tham gia xây dựng xã hội học tập, phong trào học tập suốt đời, góp phần nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp của công nhân; tham gia xây dựng các cơ chế, chính sách và giải pháp để đào tạo lại lực lượng lao động phải chuyển đổi ngành nghề do quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đổi mới công nghệ và tác động của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao kiến thức và ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật lao động cho đoàn viên, người lao động theo hướng thiết thực, dễ tiếp cận.

Tiếp tục phát huy hiệu quả, xây dựng, hoàn thiện các mô hình trong tổ chức Tháng Công nhân; chú trọng phát triển các hoạt động tại cơ sở, doanh nghiệp.

Chủ động tham gia phản biện luật pháp, cơ chế, chính sách của nhà nước và giám sát các cơ quan, đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước trong việc thực thi pháp luật liên quan đến đoàn viên, người lao động. Định hướng nội dung giám sát trong toàn hệ thống đảm bảo đồng bộ, hiệu quả. Phát huy dân chủ của cán bộ, đoàn viên tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh theo Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị.

Triển khai thực hiện tốt công văn số 715-CV/TU, ngày 10/02/2023 về thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp phấn đấu kết nạp đảng viên mới theo Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 09/12/2022 của Tỉnh ủy. Phát hiện, bồi dưỡng, phát huy vai trò đoàn viên ưu tú, có triển vọng, tạo nguồn cán bộ công đoàn và giới thiệu cho Đảng xem xét, phát triển. Tham gia thành lập và nâng cao chất lượng của tổ chức cơ sở đảng ở doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

6. Nâng cao hiệu quả công tác nữ công

Tăng cường công tác truyền thông các chính sách liên quan đến lao động nữ và bình đẳng giới. Tiếp tục đổi mới nội dung, nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” gắn với phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” trong nữ CNVCLĐ.

Đẩy mạnh công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho lao động nữ và con công nhân viên chức lao động; tham gia xây dựng chế độ, chính sách và kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách liên quan đến lao động nữ và bình đẳng giới. Hỗ trợ lao động nữ có việc làm bền vững, môi trường làm việc an toàn, bình đẳng, được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ xã hội chất lượng cao.

Thực hiện hiệu quả chương trình phối hợp giữa công đoàn với hội liên hiệp phụ nữ các cấp, qua đó góp phần tăng cường hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho lao động nữ.

Thúc đẩy thành lập, đổi mới nội dung và nâng cao chất lượng hoạt động của ban nữ công công đoàn các cấp, nhất là ban nữ công quần chúng ở doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước. Nâng cao trách nhiệm của Ban chấp hành, Ban thường vụ công đoàn các cấp chỉ đạo hoạt động công tác nữ công.

7. Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, cải cách hành chính

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo và quán triệt các nội dung ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, cải cách hành chính trong Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của tỉnh; Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 26/01/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Tây Ninh đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Đề án số 07-ĐA/TU, ngày 16/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ứng dụng công nghệ thông tin và cải cách hành chính trong hoạt động của Đảng bộ giai đoạn 2021-2025.

Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của lãnh đạo công đoàn các cấp và đội ngũ cán bộ, công chức, đoàn viên công đoàn về vai trò của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số bằng các hình thức phù hợp.

Ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai đề án chuyển đổi số trong tổ chức công đoàn, hỗ trợ nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn, phục vụ thiết thực đoàn viên, người lao động.

Tiếp tục triển khai sử dụng thống nhất phần mềm gửi, nhận văn bản egovldld cho các ban Liên đoàn Lao động tỉnh, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, cấp chữ ký số cho lãnh đạo Liên đoàn Lao động tỉnh, lãnh đạo công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; triển khai hợp không giấy, nền tảng dùng chung Tây Ninh Smart trên mạng internet cho các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

8. Xây dựng nguồn lực tài chính để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn

Xây dựng tài chính công đoàn phát triển bền vững. Tiếp tục rà soát, kịp thời triển khai các quy định về tài chính công đoàn. Tăng cường công tác quản lý thu tài chính công đoàn, phấn đấu tăng dần tỉ trọng nguồn thu đoàn phí. Tăng chi trực tiếp cho đoàn viên, người lao động; tập trung chi các hoạt động quan trọng, nhiệm vụ cấp bách của tổ chức công đoàn.

Nâng cao hiệu quả phân bổ, quản lý và sử dụng các nguồn lực tài chính gắn với việc đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng, chăm lo lợi ích đoàn viên, người lao động. Đẩy mạnh việc quản lý, điều hành tài chính công đoàn theo trung hạn trong phạm vi nguồn lực, đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất giữa kế hoạch đầu tư công trung hạn với kế hoạch tài chính công đoàn trung hạn. Đổi mới cơ chế phân cấp tài chính công đoàn theo hướng toàn diện, triệt để. Thực hiện quản lý chặt chẽ tài sản công đoàn.

Kịp thời triển khai, tập huấn phần mềm kế toán công đoàn và các hệ thống phần mềm quản lý thu qua một tài khoản liên quan thành hệ thống thông tin ngân sách công đoàn và kế toán công đoàn số. Đẩy mạnh kết nối hạ tầng, hệ thống thông tin tài chính công đoàn với cơ quan, đơn vị liên quan để thực hiện việc thu, chi tài chính công đoàn bằng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

9. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động công đoàn

Triển khai quyết liệt, thường xuyên, toàn diện công tác kiểm tra, trọng tâm là kiểm tra đồng cấp. Phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng trong công tác kiểm tra phục vụ thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh.

Tập trung kiểm tra, giám sát việc cụ thể hóa và kết quả thực hiện chỉ đạo của công đoàn cấp trên, kiểm tra tài chính công đoàn cơ sở; kiểm tra công tác khen thưởng, xây dựng cơ bản, công tác cán bộ. Kịp thời giải quyết và tham gia giải quyết đơn thư về quyền lợi hợp pháp của đoàn viên và người lao động, không để dây dưa, tồn đọng.

Cải tiến phương pháp, nâng cao kỹ năng công tác kiểm tra, giám sát, xử lý kỷ luật, bảo đảm khách quan, dân chủ, khoa học, đồng bộ, hiệu quả. Kết hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra công đoàn với giám sát của các ban chuyên môn để sớm phát hiện, phòng ngừa, hạn chế, khuyết điểm, vi phạm trong hoạt động công đoàn, cán bộ, đoàn viên công đoàn. Qua kiểm tra, giám sát, rút kinh nghiệm đề xuất, giải pháp tăng cường sức mạnh tổng hợp, tránh chồng chéo, trùng lặp, lãng phí nguồn lực.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của tổ chức công đoàn. Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra công đoàn cấp trên đối với cấp dưới. Chú trọng đổi mới, kiện toàn ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp theo hướng chuyên nghiệp hóa.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao ý thức tự giác, thống nhất cao giữa nhận thức và hành động trong cán bộ, đoàn viên về công tác phòng chống tham nhũng lãng phí, trước hết là sự gương mẫu, quyết tâm của người đứng đầu Ban Chấp hành.

10. Đổi mới phương thức hoạt động Công đoàn thích ứng với bối cảnh tình hình mới

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động công đoàn trong điều kiện mới, theo hướng lấy đoàn viên, người lao động là trung tâm, đảm bảo khoa học, kịp thời, thiết thực, cấp trên phục vụ cấp dưới, công đoàn cơ sở gắn bó và phục vụ đoàn viên, người lao động, phát huy dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương, hoạt động chủ yếu ở cơ sở, tăng cường phối hợp, chủ động đề xuất và tổ chức giám sát và phản biện các chủ trương, hoạt động công đoàn.

Đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành và triển khai các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của các cấp công đoàn theo hướng thiết thực ngắn gọn, khả thi, sát thực tiễn, dễ thực hiện; đảm bảo rõ mục tiêu, việc cần làm, rõ nguồn lực, cách thức thực hiện, thời gian hoàn thành; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm, thông tin báo cáo và cơ chế giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát chặt chẽ việc cụ thể hóa, thể chế hóa, tổ chức thực hiện của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; xem trọng kiểm tra, giám sát, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, quy định... đảm bảo hiệu lực, hiệu quả.

Tiếp tục cụ thể hóa phương thức hoạt động công đoàn bằng quy chế, quy định, quy trình cụ thể và công khai đề cán bộ, đoàn viên biết, giám sát thực hiện. Đổi mới phương pháp, phong cách, lề lối làm việc của cơ quan công đoàn các cấp. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; nâng cao trách nhiệm phối hợp giữa các cấp, các ngành, các đơn vị trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nhất là các nội dung liên quan đến quyền lợi của đoàn viên, người lao động.

Tiếp tục quán triệt, triển khai hiệu quả Quy chế số 14-QC/TU, ngày 06/4/2020 về quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Đề án số 01-ĐA/TW, ngày 03/3/2022 của Ban Bí thư về tăng cường và nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại Đảng đến năm 2025; Chỉ thị số 12-CT/TW, ngày 05/01/2022 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả đối ngoại nhân dân trong tình hình mới và Nghị quyết số 15/NQ-TLĐ, ngày 11/2/2022 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về công tác đối ngoại của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới.

Đại hội Công đoàn tỉnh Tây Ninh lần thứ X là sự kiện quan trọng của đoàn viên, người lao động và giai cấp công nhân, thể hiện ý chí quyết tâm của cán bộ, công chức, viên chức, lao động và tổ chức Công đoàn. Với tinh thần “Đổi mới - Dân chủ - Đoàn kết - Phát triển”, với truyền thống đoàn kết, khát vọng vươn lên, tinh thần cách mạng trong việc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam và Nghị quyết Đại hội X Công đoàn tỉnh Tây Ninh, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, góp phần vào sự phát triển bền vững của tỉnh, xây dựng tỉnh Tây Ninh giàu đẹp, văn minh, nghĩa tình, góp phần xây dựng tỉnh phát triển khá vào năm 2030.

Báo cáo này được thông qua tại Đại hội Công đoàn tỉnh Tây Ninh lần thứ X, nhiệm kỳ 2023 - 2028 với sự tán thành của 100% đại biểu chính thức dự Đại hội. /

Nơi nhận:

- Tổng Liên đoàn LĐVN;
- Đ/c Ngô Duy Hiếu - PCT TLĐ;
- Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng ĐĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các ban tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- Đảng ủy Khối CQ và DN tỉnh;
- BCH, UBKT LĐLĐ tỉnh;
- Egovlddl;
- Lưu: VT.

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**



Trần Lê Duy

